

# “LẤY THỦ LÀM CHIẾN” - CHIẾN THUẬT ĐÁNH PHÁP CHỦ ĐẠO TẠI MẶT TRẬN ĐÀ NẴNG CỦA DANH TƯỚNG NGUYỄN TRI PHƯƠNG

“DEFENSIVE TO TAKE THE FIGHT” - THE DECISIVE TACTIC OF FAMOUS GENERAL  
NGUYEN TRI PHUONG IN THE WAR OF RESISTANCE AGAINST THE FRENCH  
COLONIALISTS IN DANANG BATTLEFIELD

*Lê Thị Thu Hiền*

*Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng*

Email: lethuhiendn@gmail.com

## TÓM TẮT

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp trường kỳ của dân tộc Việt Nam, Đà Nẵng được biết đến không chỉ vì đây là nơi mở màn cho cuộc chiến kháng Pháp mà còn là địa điểm ghi dấu chiến thắng đầu tiên của dân tộc Việt Nam trong cuộc chiến cam go, gian khổ kéo dài gần một thế kỷ. Thắng lợi đó được tạo thành bởi nhiều nhân tố nhưng có một nhân tố mang ý nghĩa to lớn không ai phủ nhận, đó là tài năng quân sự của vị tướng Nguyễn Tri Phương. Với tư tưởng chủ đạo “*lấy thủ làm chiến*”, Nguyễn Tri Phương đã lãnh đạo quân dân Đà Nẵng kiên trì đối đầu với kẻ thù ưu thế hơn về vũ khí và đi đến giành chiến thắng bước đầu dù chưa hẳn vang dội nhưng có ý nghĩa quan trọng trong việc cổ vũ tinh thần chiến đấu cũng như khơi dậy lòng tự hào, tự tôn dân tộc của dân tộc Việt Nam.

**Từ khoá:** Nguyễn Tri Phương; Đà Nẵng; triều Nguyễn; thực dân Pháp; “*lấy thủ làm chiến*”.

## ABSTRACT

In the protracted war of resistance against the French colonialists by Vietnamese people, Danang is known for not only the place where the resistance war against the French started but also the place marking the first victory of the people of Vietnam in the tough and arduous battle, lasting nearly a century. The victory was made up by a number of factors, but there is a factor of great significance that no one can deny. It is the military genius of famous general Nguyen Tri Phuong. With the decisive thought "defensive to take the fight", Danang military and civilians led by Nguyen Tri Phuong persevered in the resistance against the enemy who were dominant in terms of weapons and won initially. Although it was not a resounding victory, it had important significance in raising the fighting spirit up and arousing the national pride of Vietnamese people.

**Key words:** Nguyen Tri Phuong; Danang; the Nguyen dynasty; French colonialists; "defensive to take the fight".

### 1. Đặt vấn đề

Cuộc nổ súng tấn công xâm lược ở Đà Nẵng của liên quân Pháp - Tây Ban Nha đầu tháng 9 năm 1858 nhanh chóng “*xé rách*” tuyến phòng ngự của triều đình Huế tại đây. Ngay trong mấy ngày đầu, các thành An Hải và Điện Hải đều bị vỡ, bán đảo Sơn Trà bị chiếm đóng. Tướng lĩnh phải thay hết người này đến người khác. Tổng đốc Nam - Ngãi là Trần Hoàng không ngăn cản được giặc dù đã huy động thêm hơn 2000 binh đang nghỉ phép nên bị cách chức và Đào Tri lên thay. Hữu quân Đô thống Chương phủ sự Lê Đình Lý được bổ nhiệm Tổng thống quân vụ đại thần, tức tốc đem 2000 cấm binh từ Huế vào tăng viện nhưng chưa kịp thay đổi tình thế thì trúng đạn giặc trong trận đánh với quân Pháp tại làng Cẩm Lệ nên vua

Tự Đức cho nghỉ việc quân, về Quảng Nam điều trị. Thống chế quyền Chương Hậu quân Chu Phúc Minh được cử làm Tổng thống quân vụ song tình hình vẫn không chuyển biến, buộc triều đình Nguyễn - đang hết sức tức giận, lo lắng, sợ hãi - phải tìm kiếm một viên tướng khác và Nguyễn Tri Phương đã được lựa chọn, bổ làm Tổng thống quân thứ Quảng Nam vào tháng 10 năm 1858 với hy vọng hòng xoay chuyển tình thế đang diễn ra tại mặt trận Đà Nẵng.

### 2. Nguyễn Tri Phương với tư tưởng “*lấy thủ làm chiến*”

Khi Nguyễn Tri Phương vào tiếp quản mặt trận Đà Nẵng, vua Tự Đức hỏi Nguyễn Tri Phương về phương sách đánh giặc, ông đã đưa ra tư tưởng “*lấy thủ làm chiến*”: “*Giặc lấy chiến làm lợi, ta lấy*

thủ làm lợi. Xin lấy thủ làm chiến, đắp thêm đồn lũy, để dần dần tiến đến gần giặc” [3; tr.583]. Qua một năm, giữa ta và địch vẫn cứ giằng co không phân thắng bại, trong triều đã nổi lên cuộc tranh luận về phương sách đánh giặc: chiến, thủ hay hòa? Trước những quan điểm trái chiều, Nguyễn Tri Phương vẫn nhất quán lập trường tư tưởng “lấy thủ làm chiến” bởi lẽ thủ là biện pháp chiến thuật phù hợp để khắc chế thế mạnh của địch, phát huy sức mạnh của ta để chiến có hiệu quả, nên thủ cũng là chiến.

Để thực hiện kế hoạch “lấy thủ làm chiến”, Nguyễn Tri Phương huy động dân chúng địa phương và quân lính sửa sang lại đồn lũy, đặt thêm vọng lâu để quan sát, đắp thêm đồn Liên Trì và xây dựng lũy phòng thủ kéo dài “từ bờ biển đến các xã Phước Ninh, Thạch Gián, bên ngoài lũy đào hố chữ phẩm cắm chông che cỏ cát lên trên, chia quân đặt phục binh, sát đến thành Điện Hải” [3; tr.588]. Tiếp đó, ông ra lệnh sửa lại các đồn Hóa Khuê, Nại Hiên, chia đặt lầu canh gác để tiếp ứng cho nhau kịp thời. Hệ thống phòng ngự của Nguyễn Tri Phương khiến cho tướng Pháp phải ca ngợi: “Những đồn lũy này tốt hơn tất cả các đồn lũy ta đã thấy ở Trung Quốc rất nhiều” [2; tr.161].

Bên cạnh việc đắp thêm đồn lũy để dần dần tiếp cận với giặc, chống giữ không cho giặc mở rộng địa bàn xâm lược, Nguyễn Tri Phương áp dụng chiến thuật “lấy thủ làm chiến” một cách triệt để trong suốt quá trình chiến đấu chống Pháp ở Đà Nẵng. Dựa vào hệ thống chiến lũy, thành quách đã xây dựng kết hợp với lối đánh mai phục và thế trận “vuờn không nhà trống”, quân dân Đà Nẵng dưới sự chỉ huy của Nguyễn Tri Phương đã liên tục giành thắng lợi, đẩy lùi nhiều cuộc tấn công của thực dân Pháp. Sau những thắng lợi đó, Nguyễn Tri Phương lại cho gia cố, sửa đắp đồn lũy, chia quân đến đóng mà không nhân đà đó tổ chức một cuộc tấn công quy mô diệt gọn kẻ thù. Điều này làm cho vua Tự Đức rất không hài lòng. Thật ra, phương sách “lấy thủ làm chiến” của Nguyễn Tri Phương ngay từ đầu đã không nhận được sự ủng hộ của vua Tự Đức. Vì vậy, trong tờ dụ, vua Tự Đức khuyên Nguyễn Tri Phương:

“Phải tùy việc khuyên răn, nhiều cách thi thố, các đạo đề phòng, không để lo về sau, bấy giờ mới chuyên ý tiến sát đến, lần lượt dẹp yên, mới có thể thành công lớn” [3; tr.584]. Song Nguyễn Tri Phương vẫn một mực bảo lưu quan điểm của mình: “Liệu số binh lực hiện có, nhân các đồn lũy hiện tại, đặt phục binh để đánh, giữ cho kỹ để đợi, làm kế giằng dai; trù tính cho dân đủ ăn, cấp lương cho quân, theo cơ sự mà làm, mới là kế hoàn toàn” [3; tr.636]. Thái độ “cứng đầu” của Nguyễn Tri Phương khiến vua Tự Đức nổi giận, định giao ông cho đình thần định tội song cuối cùng lưu lại để xét sau. Nhưng rốt cuộc, cách đánh “lấy thủ làm chiến” của Nguyễn Tri Phương đã góp phần khiến quân Pháp phải rút khỏi chiến trường Đà Nẵng và nhờ vậy “án treo” của Nguyễn Tri Phương cũng được dỡ bỏ.

### 3. Một vài nhận định về chiến thuật “lấy thủ làm chiến” của Nguyễn Tri Phương

**Thứ nhất**, chiến thuật “lấy thủ làm chiến” được Nguyễn Tri Phương đề nghị dựa trên nhận định của ông về tương quan lực lượng giữa ta và Pháp. Trong một bản tấu lên vua Tự Đức, Nguyễn Tri Phương phân tích: “Quân của Tây dương dưới nước, trên bộ dựa nhau, ta khó chống chọi với họ, việc thủy chiến làm không được tiện. Và lại quân của Tây dương súng nhỏ súng lớn đã giỏi, chúng lại liều chết. Quân ta nhút nhát bờ ngõ, đánh trên bộ, cũng không địch nổi nó. Linh quân thứ chỉ có 3200 quân mà trên từ An Sơn dưới đến Nại Hiên, một dải các đồn Giang Châu là chỗ quan yếu, chỗ nào cũng canh giữ thì không còn lính để đánh trận, rút bớt đi thì chỗ canh giữ lại thừa sài. Quân Tây dương như thế, ta giữ còn không nổi, nói gì việc đánh” [3; tr.636]. Như vậy, theo Nguyễn Tri Phương, quân Pháp có 3 lợi thế:

(1). Quân Pháp có thể kết hợp đánh ở bộ lẫn thủy, trong khi quân ta không tiện đánh thủy chiến. Hơn nữa, quân ta số lượng ít lại phải trấn giữ nhiều nơi nên rất khó để giải quyết tốt vấn đề đánh và giữ.

(2). Vũ khí của địch hiện đại, hỏa lực mạnh, lực sát thương lớn, trong khi vũ khí của ta thì thô sơ. Thực tế các thành trì ở Đà Nẵng được trang bị ít nhiều súng thần công để phòng giữ nhưng tay nghề

của quân Nguyễn rất kém “*bắn thì phát vọ phát xiêu*” nên không thể địch được đại bác của Pháp.

(3). Quân Pháp gan dạ, “*liều chết*”, trong khi quân ta “*nhút nhát bờ ngõ*”. Chính vua Tự Đức cũng thừa nhận “*quân ta quen thói sợ giặc, gặp giặc là chạy*” [3; tr.584].

Từ những phân tích trên, Nguyễn Tri Phương vẫn cho rằng “*lấy thủ làm chiến*” là kế sách hoàn bị nhất.

**Thứ hai, chiến thuật “lấy thủ làm chiến” đã đánh bại kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp.** Kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp do tướng Rigault dự định dựa trên ưu thế hơn hẳn về phương tiện chiến tranh, quân đội thiện chiến nhưng số lượng quân có hạn, lại đi xâm lược một nước cách xa cả nửa vòng trái đất thì chỉ có “đánh nhanh thắng nhanh” mới có hy vọng thành công. Hơn nữa, trong những báo cáo của các giáo sĩ về Pháp trước đó thì: “*việc lấy An Nam chẳng có gì dễ hơn nữa*” vì “*hầu như xứ này hoàn toàn không có quân đội*”. Ý đồ trên của Rigault được tác giả André Masson đề cập đến trong tác phẩm *Indochine*: “*Tướng Rigault muốn giáng một đòn chớp nhoáng quyết định vào kinh đô Huế nên đã điều quân tới một điểm ven biển nơi gần Huế nhất, tức là vịnh Đà Nẵng*” [4; tr.75].

Tuy nhiên, khi triển khai kế hoạch, Đô đốc Rigault de Genouilly - người chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp tại Đà Nẵng đã bị cản trở bởi muôn vàn khó khăn không nằm trong dự liệu. Trong bức thư gửi Bộ trưởng Hải quân đề ngày 29/1/1859, Rigault viết: “*Chính phủ đã bị lừa dối về tính cách của công cuộc “Cochinchine” này. Lúc đầu người ta đã trình bày nó như rất khiêm tốn, bây giờ nó không còn tính cách này nữa. Người ta đã báo cáo về những tài nguyên không có thật, về những khuynh hướng của nhân dân bây giờ thấy trái ngược hẳn với những gì đoán trước. Người ta nói đến quyền lực bị căng thẳng và yếu kém của quan lại, quyền lực này thật ra rất mạnh mẽ. Người ta nói đến sự thiếu vắng một đội quân vũ trang: Thực ra đạo quân chính quy rất đông đảo, và quân đội dân là gồm tất cả những người tráng kiện trong dân. Người ta đã ca ngợi sự tốt lành*

*của khi hậu... Chỉ cần nhìn những bộ mặt hóc hác xanh xao của các nhà truyền giáo ở các nơi trong xứ đến, cũng có thể chắc chắn rằng Tourane không hơn gì Hồng Kông, mà Hồng Kông đã nổi tiếng là một nơi nước độc. Đọc lại bản báo cáo của Ủy ban hỗn hợp tại Bộ Ngoại giao, phải khẳng định vấn đề đã được người ta gói trong những khẳng định sai lầm, và người ta đã để lại trong bóng tối tất cả những khó khăn thật sự*” [1; tr.92]. Và trong những khó khăn thật sự quân Pháp phải đối mặt hằng ngày phải nói đến hệ thống phòng ngự do Nguyễn Tri Phương lập nên và sự chiến đấu anh dũng của quân đội An Nam. Với chiến thuật “lấy thủ làm chiến”, phòng tuyến của ta ngày càng áp sát phòng tuyến của kẻ địch, làm cho quân Pháp dù thắng về mặt quân sự, mở rộng vành đai chiến đấu sang phía tả ngạn Nam quân song vẫn không cách gì xoay chuyển tình thế. Một viên tướng Pháp phải than thở: “*Hiện nay chúng tôi chiếm được trận địa giành được từ tay họ trong trận trước nhưng họ chỉ lui có vài trăm thước để ẩn nấp trước mắt chúng tôi vào những chiến lũy được xây dựng kiên cố phi thường. Tất nhiên người ta có thể đánh chiếm được những chiến lũy mới ấy, nhưng kết quả thu được sẽ không đền bù kịp những tổn thất tất nhiên phải có*” [4; tr.139]. Kết quả đã khác xa với dự tính ban đầu và kế hoạch tưởng như chỉ tính ngày tính tháng để kết thúc thì nay kéo dài gần 2 năm trong sự “*mệt mỏi rã rời*” của quân đội Pháp.

**Thứ ba, chiến thuật “lấy thủ làm chiến” đã đem lại những thắng lợi nhất định, góp phần cổ vũ tinh thần chiến đấu của quân và dân ta tại chiến trường Đà Nẵng.**

Tuyến phòng thủ do Nguyễn Tri Phương chỉ huy xây dựng nhằm thực hiện chiến thuật “lấy thủ làm chiến” đã khiến cho quân Pháp phải kinh ngạc: “*Cánh đồng mọc lên nhiều công sự các loại, những người Việt đã đạt được tiến bộ lớn trong nghệ thuật chiến tranh. Hôm nay chúng tôi chiếm đóng mảnh đất mà chúng tôi đã chinh phục trong trận đánh cuối ngày, nhưng chúng tôi chỉ đuổi quân địch được vài trăm thước, vì họ đã lui về ẩn mình trong một phòng tuyến mới trước mặt chúng tôi mà họ đã củng cố mau chóng một cách kinh khủng*” [5; tr.30]. Có thể thấy, hệ thống phòng thủ

của Nguyễn Tri Phương vừa được xây dựng dàn trải theo chiều ngang, vừa nhiều tầng lớp theo chiều sâu. Khi quân Pháp quá mạnh không thể giữ nổi tuyến đầu, quân Nguyễn Tri Phương lập tức lui về phòng tuyến phía sau để tiếp tục chiến đấu. Thế giằng co này khiến quân Pháp khó làm chủ toàn bộ chiến trường và ngày càng mỏi mệt, chán nản,

quay về giữ thế thủ tại bán đảo Sơn Trà.

Nhờ tuyến phòng ngự được xây dựng, quân Nguyễn Tri Phương đã giành được thắng lợi trong một số trận đụng độ với quân Pháp. Dưới đây là bảng tổng hợp các trận đánh giữa ta và Pháp qua ghi chép của *Đại Nam thực lục*:

**Bảng 1. Các trận đánh giữa quân ta và quân Pháp (1858 - 1859)**

TT	Thời gian	Địa điểm	Lực lượng quân Pháp	Kết quả
1	10/1858	Sông Hàn, sông Nại Hiên		- Quân ta thắng
2		Sông Nại Hiên	8 thuyền	- Thuyền giặc bị bắn (gãy buồm, thùng vỡ)
3	11/1858	Đồn Hóa Khuê, Nại Hiên		- Quân ta thua. Hiệp quân Nguyễn Triều, Nguyễn Ân chết
4		Giữa hai đồn Nại Hiên, Hóa Khuê	300 - 400 tên	- Quân Pháp phải lui
5		Ở quãng đồn Hóa Khuê, Thạc Gián	700 tên	- Quân ta: bị thương 10 người, bị chết 22 người và 2 thớt voi - Quân Pháp: chết 45 người, phải rút lui
6	12/1858	Quãng giữa Thạc Gián, Liên Trì	200 tên	- Quân Pháp phải lui
7			Ước khoảng 400 tên	- Quân Pháp phải rút lui
8				- Quân Pháp phải rút lui
9	1/1859	Thuyền Pháp vào bãi biển		- Bắn chìm 3 chiếc thuyền của Pháp
10		Tấn công 3 đồn ở bãi biển		- Quân ta: nhiều người bị thương và chết - Quân Pháp phải lui
11	3/1859	Thạch Thang, đồn Hải Châu	Ước khoảng 600 tên	- Quân Pháp thua
12		Thạch Thang		- Quân Pháp thua
13	4/1859	Thành Điện Hải		- Nguyễn Hiên đem quân đến đánh úp nhưng không được
14		Đồn Phúc Ninh, Thạc Gián, Du Xuyên, Hải Châu	9 tàu máy hơi nước, hơn 20 chiếc thuyền tam bản	- Quân ta thua
15	8/1859	Tà đồn Liên Trì, Nại Hiên		- Quân ta thua: binh chết 52 người, bị thương 103 người; 97 nhà dân bị đốt, 10 người chết, 2 người bị thương
16	11/1859	Pháo đài Điện Hải, đồn		- Pháp chiếm được đồn Chân Sáng

---

		Chân Sáng		
--	--	-----------	--	--

*“Nguồn: Đại Nam thực lục, Tập 7”*

Bảng 1 cho thấy, chỉ tính thời gian sau khi Nguyễn Tri Phương đến chỉ huy chiến đấu ở mặt trận Đà Nẵng cho đến lúc quân Pháp rút lui, mở hướng tấn công mới vào Gia Định, giữa ta và địch đã xảy ra 16 lần đụng độ, trong đó có 11 lần quân Nguyễn Tri Phương chặn đứng, đẩy lùi các cuộc tấn công của Pháp và gây cho chúng những tổn thất khá nặng, dù có trận Pháp huy động lực lượng tương đối đông như trận đánh vào quăng đồn Hòa Khuê, Thạch Gián với 700 tên hay trận đánh ở đồn Hải Châu, Thạch Thang với quân số ước khoảng 600 tên. Những thắng lợi đó có tác dụng rất lớn về mặt tinh thần, khích lệ quân và dân Đà Nẵng kiên trì bám vững trận tuyến.

Có ý kiến cho rằng, chiến thuật “*lấy thủ làm chiến*” của Nguyễn Tri Phương đã “*co quân phòng thủ một cách tiêu cực*” trong khi “*quân đội An Nam đã đông hơn quân Pháp gấp từ 3 đến 7 lần*” và viện dẫn lời dụ của vua Tự Đức [4; tr.102]. Tuy nhiên, số lượng ở đây không hẳn là nhân tố mang tính quyết định, đó là chưa kể đến quân Pháp dù không đông song lại thiện chiến hơn nhiều so với quân đội nhà Nguyễn cùng những hạn chế khác như Nguyễn Tri Phương đã phân tích. Là một viên tướng nhiều lần xông pha trận mạc, Nguyễn Tri Phương không thể nào không nhận ra điểm yếu của cách đánh quá thiên về phòng ngự, thực tế ông đã “*thư*” cho quân chủ động tấn công và kết quả là bất thành. Trong bức thư của viên quan hai Xavanh de Laclido gửi về Pháp ngày 20/2/1859 thì: “*Ở Đà Nẵng, người An Nam vừa mới tấn công chúng tôi, nhưng không kết quả. Họ giết được vài người nhưng chúng tôi đã bắt được của họ 300 người và 3, 4 khẩu đại bác*” [4; tr.126]. *Đại Nam*

*thực lục* cũng ghi lại một sự kiện, đó là tướng Nguyễn Hiên đem quân đến đánh úp thành Điện Hải nhưng không được. Sau những nỗ lực phản công không mang lại kết quả, có lẽ Nguyễn Tri Phương càng củng cố quan điểm “*lấy thủ làm chiến*” của mình và cuối cùng đã làm cho thực dân Pháp buộc phải từ bỏ mặt trận Đà Nẵng.

#### 4. Kết luận

Cuộc chiến chống Pháp tại Đà Nẵng (1858 - 1860) đã qua hơn 100 năm nhưng dư âm thắng lợi của nó vẫn vang dội đến tận hôm nay. Chiến thắng ở Đà Nẵng là kết quả tổng hợp của nhiều nhân tố, trong đó có phần đóng góp không nhỏ của danh tướng Nguyễn Tri Phương với chiến thuật “*lấy thủ làm chiến*”.

Chiến thuật “*lấy thủ làm chiến*” là cách đánh tắt yếu khi tương quan lực lượng giữa ta và Pháp không cân bằng. Cùng với chiến thuật này, hệ thống phòng ngự kiên cố, độc đáo do quân dân Đà Nẵng xây dựng dưới sự chỉ đạo của Nguyễn Tri Phương đã khiến cho thực dân Pháp lúng túng, chán nản, mệt mỏi khi không thể thực hiện mưu đồ “*đánh nhanh thắng nhanh*”.

Dù phòng ngự lâu dài cũng không thể là kế sách lâu dài song trước mắt nó phù hợp với tình thế ở chiến trận Đà Nẵng lúc đó và đã tỏ rõ hiệu quả, tiêu diệt một bộ phận quân địch, giúp duy trì thế trận, giữ vững lòng dân, dưỡng sức chờ thời cơ. Sau cùng tinh thần bền gan vững chí của quân và dân Đà Nẵng đã chiến thắng, buộc Pháp phải từ bỏ mảnh đất Đà Nẵng, vào Nam thực hiện một hướng tấn công mới.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Philippe Devillers (2006), *Người Pháp và người An Nam: Bạn hay thù?*, NXB Tổng hợp TPHCM.
- [2] Hoàng Phương, “Nguyễn Tri Phương (1800 - 1873)”, *Danh nhân Bình Trị Thiên*, Tập 1, NXB Thuận Hóa, Huế.
- [3] Quốc sử quán triều Nguyễn (2007), *Đại Nam thực lục*, Tập 7, NXB Giáo dục.
- [4] Lưu Anh Rô (2005), *Đà Nẵng buổi đầu đánh Pháp (1858 - 1860)*, NXB Đà Nẵng.
- [5] Lê Trọng Sâm (1990), “Vài suy nghĩ về chiến thuật của Nguyễn Tri Phương qua một số trận đánh chống thực dân Pháp xâm lược”, *Kỷ yếu Hội thảo về Nguyễn Tri Phương*, Ban KH&KT Thừa Thiên - Huế.